

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm

Ông Nguyễn Hữu Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thị G sinh ngày 11/5/1990 tại thị xã S, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn M (chết) và bà Huỳnh Thị R, sinh năm 1956; chồng: Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1979; Con có 02 người, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh tháng 5/2022; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Đặng Minh T, sinh năm 1992; Địa chỉ: 287 N, khu vực B, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 12/9/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, chị Nguyễn Đặng Minh T đồng ý bán cho Trương Thị G 01 xe tập đi trẻ em với giá 100.000 đồng và hẹn đến

nhà chị Tâm ở số 287 Nguyễn Lữ, khu vực Bằng Châu, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn để lấy xe. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Trương Thị G đến nhà chị Tâm nhận xe. Khi vào nhà, Trương Thị G tháo mũ bảo hiểm, khăn trùm mặt để lên ghế sofa ở phòng khách, chị Nguyễn Đăng Minh T xuống nhà dưới mang chiếc xe tập đi lên và tháo ráp xe cho Trương Thị G xem. Vì phải tháo ráp xe nên chị Tâm để điện thoại di động hiệu Iphone XS Max trên ghế, bên cạnh mũ bảo hiểm, khăn trùm mặt của Trương Thị G. Sau khi giao xe, chị Tâm xuống nhà dưới ăn cơm. Trương Thị G lấy mũ bảo hiểm, khăn trùm mặt đi về, thấy chiếc điện thoại của chị Tâm để bên mũ bảo hiểm, lấy bỏ vào túi quần rồi cầm chiếc xe tập đi về nhà. Trương Thị G tháo sim trong điện thoại ra cát, lấy sim số: 086.88.11.742 của mình bỏ vào điện thoại sử dụng và thay mặt kính lưng bị vỡ với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, qua kiểm tra hệ thống camera tại nhà chị Tâm, công an thị xã An Nhơn đã xác định Trương Thị G là người đã trộm cắp chiếc điện thoại của chị Tâm.

Ngày 23/9/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã An Nhơn kết luận: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64GB, mặt kính lưng bị vỡ (đã qua sử dụng) trị giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSAN ngày 19 tháng 12 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn truy tố bị cáo Trương Thị G về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Thị G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, về điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị G từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại, được Trương Thị Gái bồi thường thêm chi phí khôi phục sim, dữ liệu 200.000 đồng, không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: khoảng 13 giờ 15 phút ngày 12/9/2022 Trương Thị Gái đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max trị giá 7 triệu đồng của chị Nguyễn Đặng Minh T đang để ở ghế sofa phòng khách, tại số nhà 287 Nguyễn Lữ, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn. Hành vi của Trương Thị G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trương Thị G có nhiều tình tiết giảm nhẹ, con của bị cáo mới được hơn 8 tháng tuổi đang còn bú sữa mẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Đặng Minh T đã nhận lại chiếc điện thoại, được Trương Thị Gái bồi thường thêm chi phí khôi phục sim, dữ liệu 200.000 đồng, chị Tâm không có yêu cầu bồi thường dân sự, nên miễn xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Thị G phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị G phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trương Thị G 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Trương Thị G cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Trương Thị G vì hiện tại bị cáo không có việc làm, không có thu nhập.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Đặng Minh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, được Trương Thị G bồi thường thêm chi phí khôi phục sim, dữ liệu 200.000 đồng, chị Tâm không yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thị G phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Công Giáo